

	QUY TRÌNH	Mã số tài liệu : QT810-01/VAWR
	LẬP VÀ THEO DÕI KẾ HOẠCH CÔNG TÁC HÀNG NĂM	Lần ban hành : 01 Ngày có hiệu lực : 01/9/2017 Trang : 1 /7
VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI VIỆT NAM		ISO 9001:2015

NGƯỜI VIẾT

NGUYỄN THANH BẢNG

Ngày

Ký tên

XEM XÉT

TRẦN ĐÌNH HÒA

Ngày

Ký tên

PHÊ DUYỆT

NGUYỄN VŨ VIỆT

Ngày

Ký tên

THEO DÕI SỬA ĐỔI

TT	Ngày có hiệu lực	Nội dung sửa đổi	Số Y/C
1	01/9/2017	Ban hành lần đầu theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015	-/-
2			
3			
4			
5			

	QUY TRÌNH	Mã số tài liệu : QT810-01/VAWR
	LẬP VÀ THEO DÕI KẾ HOẠCH CÔNG TÁC HÀNG NĂM	Lần ban hành : 01 Ngày có hiệu lực : 01/9/2017 Trang : 2 /7
VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI VIỆT NAM		ISO 9001:2015

1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này mô tả cách thức lập và theo dõi Kế hoạch nghiên cứu khoa học công nghệ và kế hoạch tăng cường trang thiết bị của Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Viện Khoa học Việt Nam và các đơn vị trực thuộc

3. TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- Thông tư số 18/2015/TT-BNNPTNT, ngày 24/4/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Quy chế quản lý hoạt động khoa học công nghệ Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam ban hành kèm theo quyết định số 970/QĐ-VKHTLVN, ngày 22/6/2016;
- Quy trình QT851-01/VAWR Quản lý công tác nghiên cứu khoa học có hiệu lực từ ngày 01/9/2017 của Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam.
- Các văn bản hướng dẫn xây dựng kế hoạch khoa học công nghệ hàng năm của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

4. ĐỊNH NGHĨA, VIẾT TẮT

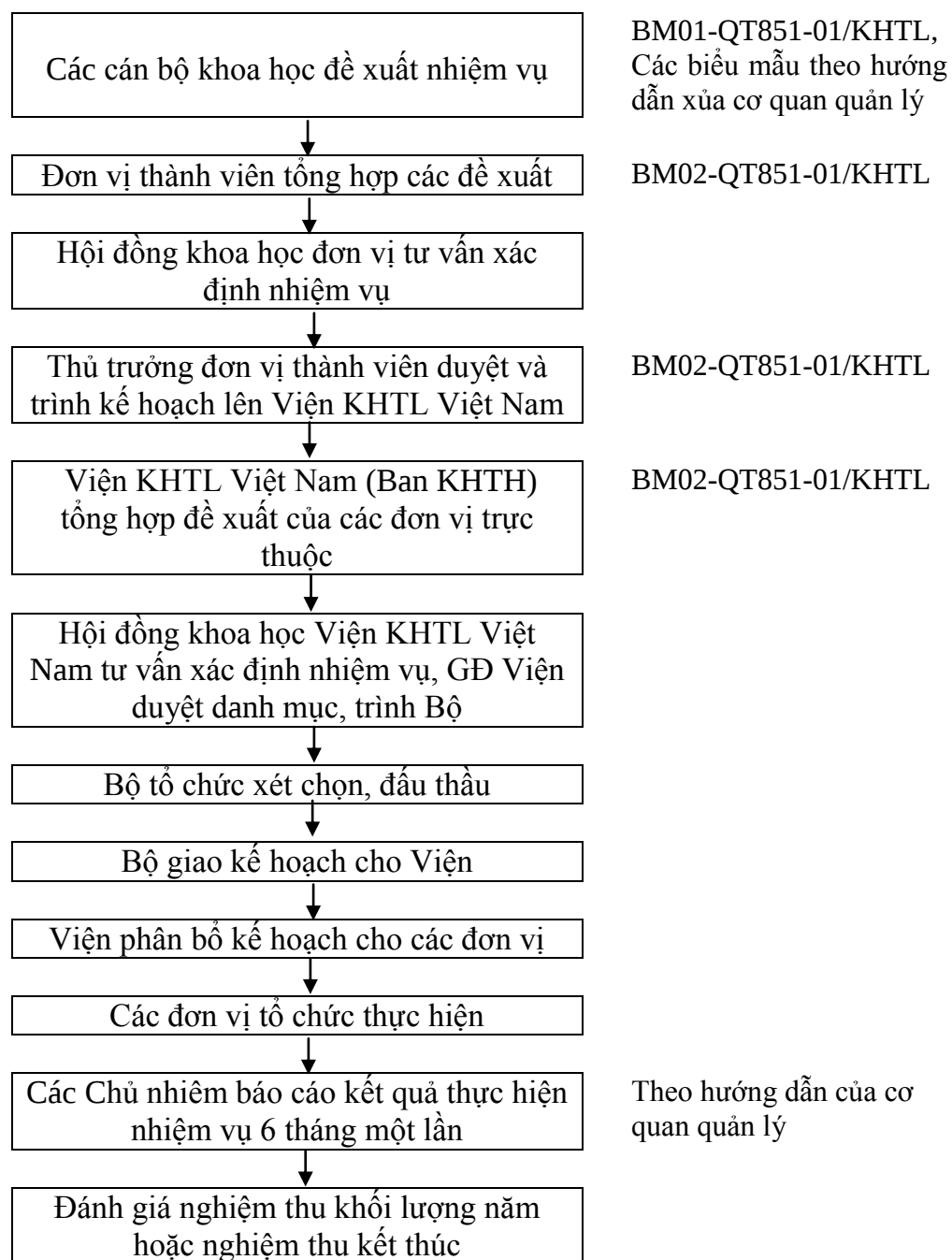
- Bộ phận quản lý khoa học: Nhóm các cán bộ được giao nhiệm vụ quản lý khoa học của cơ quan thực hiện.
- Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam – Viện KHTLViệt Nam
- Ban Kế hoạch Tổng hợp – Ban KHTH
- Ban Tài chính Kế toán – Ban TCKT
- Ban Tổ chức Hành chính – Ban TCHC
- Tư vấn xác định nhiệm vụ - TVXDNV

5. NỘI DUNG:

5.1 Lưu đồ lập và theo dõi kế hoạch nghiên cứu khoa học công nghệ

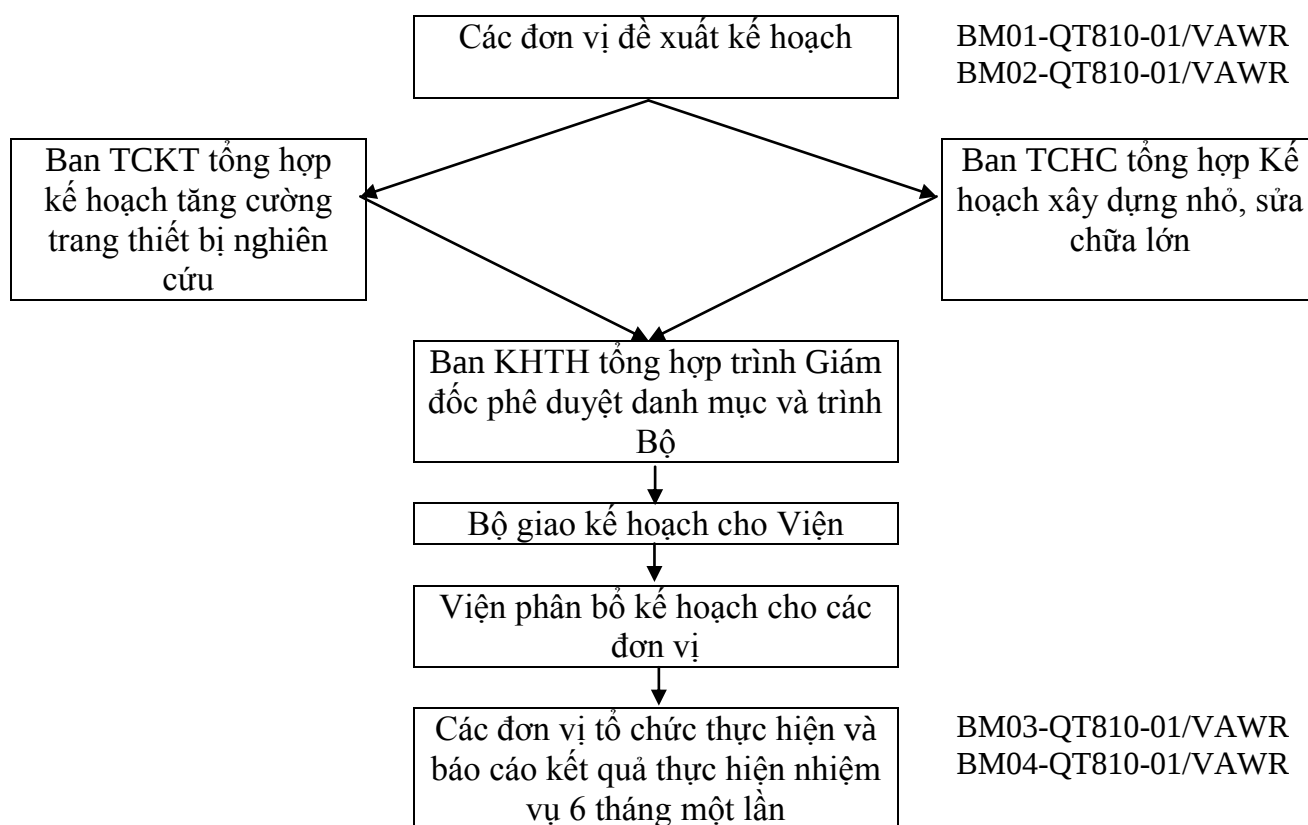
	QUY TRÌNH	Mã số tài liệu : QT810-01/VAWR
	LẬP VÀ THEO DÕI KẾ HOẠCH CÔNG TÁC HÀNG NĂM	Lần ban hành : 01 Ngày có hiệu lực : 01/9/2017 Trang : 3 /7
VIỆN KHOA HỌC THUỶ LỢI VIỆT NAM		ISO 9001:2015

5.1.1. Lưu đồ lập và theo dõi kế hoạch thực hiện đề tài/dự án



	QUY TRÌNH	Mã số tài liệu : QT810-01/VAWR
	LẬP VÀ THEO DÕI KẾ HOẠCH CÔNG TÁC HÀNG NĂM	Lần ban hành : 01 Ngày có hiệu lực : 01/9/2017 Trang : 4 /7
VIỆN KHOA HỌC THUỶ LỢI VIỆT NAM		ISO 9001:2015

5.1.2. Lưu đồ lập và theo dõi kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị



5.2 Mô tả lưu đồ

5.2.1 Căn cứ lập KH KHCN

- Chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị đã được Bộ phê duyệt.
- Hướng dẫn xây dựng kế hoạch Khoa học Công nghệ của Viện KHTL Việt Nam.
- Tình hình thực hiện kế hoạch năm trước.
- Nhu cầu của từng đơn vị.

5.2.2 Lưu đồ lập và theo dõi kế hoạch thực hiện đề tài/dự án

5.2.2.1. Đề xuất nhiệm vụ

Các cán bộ khoa học đề xuất nhiệm vụ theo mẫu:

- Đối với đề tài, dự án cấp Quốc gia theo mẫu B1-ĐXĐH (đối với đề tài) và mẫu B2-ĐXĐH (đối với dự án SXTN) của Thông tư 07/2014/TT-BKHCN.

	QUY TRÌNH	Mã số tài liệu : QT810-01/VAWR
	LẬP VÀ THEO DÕI KẾ HOẠCH CÔNG TÁC HÀNG NĂM	Lần ban hành : 01 Ngày có hiệu lực : 01/9/2017 Trang : 5 /7
VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI VIỆT NAM		ISO 9001:2015

- Đối với đề tài, dự án sản xuất thử nghiệm cấp Bộ theo mẫu Mẫu B1a.PDX-BNN của Thông tư 18/2015/TT-BNNPTNT.

- Đối với nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng theo mẫu: BM01-QT851-01/KHTL.

5.2.2.2. Tổng hợp đề xuất

- Phòng quản lý khoa học tổng hợp các đề xuất theo mẫu: BM02-QT851-01/KHTL. Đây chính là tài liệu chủ yếu để Hội đồng Tư vấn xác định nhiệm vụ (TVXĐNV) cấp cơ sở đánh giá lựa chọn các nhiệm vụ.

5.2.2.3. Hội đồng khoa học đơn vị họp TVXĐNV

- Thủ trưởng đơn vị quyết định thành lập Hội đồng TVXĐNV cấp cơ sở. Hội đồng bao gồm các thành viên có chuyên môn cùng với lĩnh vực các nhiệm vụ đề xuất. Số lượng thành viên không ít hơn 5 người, có chủ tịch và thư ký hội đồng. Các đơn vị có thể mời chuyên gia tư vấn độc lập bên ngoài nếu thấy cần thiết.

- Bộ phận Quản lý khoa học tổng hợp lại điểm và ý kiến đóng góp của các Ủy viên Hội đồng theo từng nhiệm vụ đề xuất. Sau khi loại bỏ những nhiệm vụ không đạt yêu cầu, chỉnh sửa lại nội dung, mục tiêu, sản phẩm của từng đề xuất theo ý kiến đóng góp của Hội đồng (nếu có).

- Danh mục các nhiệm vụ đề xuất đã thông qua Hội đồng TVXĐNV được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên dựa trên đánh giá của Hội đồng (BM02-QT851-01/KHTL)

5.2.2.4. Thủ trưởng đơn vị duyệt kế hoạch và trình Viện KHTL Việt Nam

- Bộ phận Quản lý khoa học trình danh mục các nhiệm vụ đề xuất sau khi đã thông qua Hội đồng TVXĐNV để thủ trưởng đơn vị phê duyệt danh mục

- Gửi danh mục các nhiệm vụ đề xuất (BM02-QT851-01/KHTL) kèm theo công văn đề xuất kế hoạch của đơn vị, phiếu đề xuất nhiệm vụ của các cá nhân về Ban Kế hoạch Tổng hợp - Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam trước ngày 15/6 hàng năm. File điện tử có thể gửi qua email về địa chỉ theo như hướng dẫn xây dựng kế hoạch

5.2.2.5. Ban KHTH tổng hợp danh mục đề tài đề xuất của các đơn vị theo mẫu BM02-QT851-01/KHTL

5.2.2.6. Hội đồng khoa học Viện KHTL Việt Nam họp TVXĐNV

- Lãnh đạo Viện KHTL Việt Nam quyết định thành lập Hội đồng TVXĐNV. Hội đồng bao gồm các thành viên có chuyên môn cùng với lĩnh vực các nhiệm vụ đề xuất. Số lượng thành viên không ít hơn 5 người, có chủ tịch và thư ký hội đồng. Ngoài ra có thể mời chuyên gia tư vấn độc lập bên ngoài nếu thấy cần thiết.

	QUY TRÌNH	Mã số tài liệu : QT810-01/VAWR
	LẬP VÀ THEO DÕI KẾ HOẠCH CÔNG TÁC HÀNG NĂM	Lần ban hành : 01 Ngày có hiệu lực : 01/9/2017 Trang : 6 /7
VIỆN KHOA HỌC THUỶ LỢI VIỆT NAM		ISO 9001:2015

- Ban KHTH tổng hợp lại điểm và ý kiến đóng góp của các Ủy viên Hội đồng theo từng nhiệm vụ đề xuất (BM02-QT851-01/KHTL). Sau khi loại bỏ những nhiệm vụ không đạt yêu cầu, chỉnh sửa lại nội dung, mục tiêu, sản phẩm của từng đề xuất theo ý kiến đóng góp của Hội đồng (nếu có).

- Danh mục các nhiệm vụ đề xuất được hội đồng thông qua Hội đồng TVXĐNV được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên dựa trên cơ sở điểm đánh giá của Hội đồng theo mẫu BM02-QT851-01/KHTL.

- Trình giám đốc Viện phê duyệt danh mục các nhiệm vụ đề xuất sau khi đã thông qua Hội đồng TVXĐNV và nộp Bộ.

5.2.2.7. Phân bổ kế hoạch

- Căn cứ vào kế hoạch được giao, Viện KHTL Việt Nam phân bổ kế hoạch nghiên cứu khoa học công nghệ cho các đơn vị trực thuộc.

5.2.2.8. Các đơn vị tổ chức thực hiện

- Căn cứ kế hoạch được Viện KHTL Việt Nam (Giám đốc hay Phó Giám đốc được giao phụ trách), các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện, thường xuyên theo dõi và đôn đốc các cá nhân được giao nhiệm vụ thực hiện theo đúng tiến độ và nội dung được phê duyệt

5.2.2.9. Báo cáo kết quả

- Các chủ nhiệm đề tài/dự án tổ chức thực hiện theo đề cương đã được phê duyệt và báo cáo kết quả định kỳ (6 tháng 1 lần, trước 15/6 và 15/12 hàng năm) theo hướng dẫn tại mục 5.3.3 QT851-01/KHTL

- Các đơn vị theo dõi, giám sát tình hình thực hiện đề tài/dự án do đơn vị quản lý và báo cáo tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ định kỳ 6 tháng 1 lần (kèm theo báo cáo sơ kết và báo cáo tổng kết hàng năm của đơn vị) :

5.2.2.10. Nghiệm thu và lưu trữ kết quả

Các đề tài/dự án sau khi kết thúc chủ nhiệm đề tài có trách nhiệm nộp kết quả nghiên cứu để các đơn vị quản lý nghiệm thu và lưu trữ kết quả theo quy định hiện hành .

5.2.3. Lưu đồ lập và theo dõi kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ tăng cường trang thiết bị

5.2.3.1. Các đơn vị đề xuất kế hoạch

- Các đơn vị xây dựng kế hoạch tăng cường trang thiết bị nghiên cứu và kế hoạch xây dựng nhỏ, sửa chữa lớn theo mẫu: BM01-QT810-01/VAWR và BM02-QT810-01/VAWR.

	QUY TRÌNH	Mã số tài liệu : QT810-01/VAWR
	LẬP VÀ THEO DÕI KẾ HOẠCH CÔNG TÁC HÀNG NĂM	Lần ban hành : 01 Ngày có hiệu lực : 01/9/2017 Trang : 7 /7
VIỆN KHOA HỌC THUỶ LỢI VIỆT NAM		ISO 9001:2015

- Thủ trưởng đơn vị duyệt kế hoạch và gửi về Viện KHTL Việt Nam thông qua:

Ban TCKT về Kế hoạch tăng cường trang thiết bị nghiên cứu .

Ban TCHC về Kế hoạch xây dựng nhỏ, sửa chữa lớn.

5.2.3.2. Tổng hợp đề xuất

- Ban KHTH tổng hợp các đề xuất từ Ban TCKT và Ban TCHC tổng hợp chung vào kế hoạch khoa học công nghệ hàng năm, trình Giám đốc Viện duyệt và nộp Bộ.

5.2.3.3. Phân bổ kế hoạch

- Căn cứ vào kế hoạch được giao, Viện KHTL Việt Nam phân bổ kế hoạch cho các đơn vị trực thuộc.

5.2.3.4. Các đơn vị tổ chức thực hiện

- Căn cứ kế hoạch được Viện KHTL Việt Nam giao, các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện theo đúng tiến độ và nội dung được phê duyệt.

5.2.3.5. Báo cáo kết quả

- Các đơn vị tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả định kỳ (6 tháng 1 lần, trước 15/6 và 15/12 hàng năm) theo mẫu BM03-QT810-01/VAWR và BM04-QT810-01/VAWR kèm theo báo cáo sơ kết và báo cáo tổng kết hàng năm của đơn vị.

6. PHỤ LỤC:

BM01- QT810-01/VAWR: Kế hoạch tăng cường trang thiết bị nghiên cứu năm...

BM02- QT810-01/VAWR: Kế hoạch xây dựng nhỏ, sửa chữa lớn năm...

BM03- QT810-01/VAWR: Kết quả thực hiện kế hoạch tăng cường trang thiết bị nghiên cứu năm ...

BM04-QT810-01/VAWR: Kết quả thực hiện kế hoạch xây dựng nhỏ, sửa chữa lớn năm...